

Số: /KH-UBND

Tân Châu, ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Châu

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thông kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”;

Thực hiện Kế hoạch số 2805/KH-UBND ngày 12/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm kê đất đai năm 2024 nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng cấp xã, huyện để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua, tình hình biến động đất đai giữa năm kiểm kê với 2 kỳ kiểm kê gần nhất của các cấp trên địa bàn huyện và đề xuất biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030 và là cơ sở quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đến năm 2030.

- Việc kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại Điều 9 về phân loại đất của Luật đất đai năm 2024, đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này

thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với loại đất này.

- Cung cấp số liệu về đất đai cho hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, quốc gia, phục vụ cho các hoạt động kinh tế-xã hội, các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cần phải được tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về đất đai, chặt chẽ, khách quan, trung thực, chính xác kết quả điều tra kiểm kê thực địa, nhất là sự phù hợp giữa rà soát toàn bộ hồ sơ địa chính và thực tế đang quản lý, sử dụng đất trong kỳ kiểm kê.

- Nâng cao chất lượng và kiểm soát chặt chẽ kết quả kiểm kê, khắc phục hạn chế, tồn tại của các kỳ kiểm kê đất đai trước đây.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Phạm vi thực hiện

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trong phạm vi toàn huyện, ở các cấp hành chính, trong đó cấp xã là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê. Kết quả kiểm kê đất đai của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp tỉnh.

Kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì thực hiện. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, xã và các đơn vị khác có liên quan phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (thông qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh) rà soát, đối chiếu thống nhất các địa điểm và diện tích đất quốc phòng, đất an ninh ở địa phương.

2. Đối tượng thực hiện

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê diện tích các loại đất, các loại đối tượng sử dụng, đối tượng được Nhà nước giao để quản lý được thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Đối tượng kiểm kê chuyên đề gồm: Các đơn vị sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024

Kiểm kê diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đối với các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất và đối tượng quản lý đất theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất (gọi tắt là Thông tư 08/2024/TT-BTNMT); Hệ thống các biểu thể hiện chỉ tiêu kiểm kê đất đai theo quy định tại Điều 5 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được lập theo từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh theo Mục 4 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

2. Nội dung kiểm kê đất đai chuyên đề

Theo điểm b khoản 2 Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 9/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ kiểm kê chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân golf, cảng hàng không, sân bay; khu vực sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

Trên địa bàn huyện chưa có dự án, công trình sử dụng đất sân golf, cảng hàng không, sân bay; khu vực sạt lở, bồi đắp. Nội dung kiểm kê chuyên đề năm 2024 gồm: Tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

3. Nội dung báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

Việc kiểm kê đất đai năm 2024 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 05 năm qua của từng cấp; tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp huyện; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã đảm bảo đầy đủ nội dung theo khoản 8 Điều 10 Mục 2, Điều 19 Mục 4 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện đảm bảo đầy đủ nội dung theo khoản 8 Điều 11 Mục 2, Điều 19 Mục 4 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 10 Mục 2 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện thực hiện theo quy định tại Điều 11 Mục 2 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

2. Công tác kiểm kê đất đai chuyên đề

Kiểm kê đất đai chuyên đề được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp và các phương pháp khác có liên quan để tổng hợp, báo cáo.

3. Áp dụng công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện từ bước khoanh vẽ, điều tra kiểm kê đất đai đến bước xử lý, tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo. Sử dụng phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê đất đai. Bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp được lập ở dạng số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh trung thực khách quan, chính xác kết quả điều tra kiểm kê thực địa, nhất là sự phù hợp giữa rà soát toàn bộ hồ sơ địa chính và thực tế đang quản lý, sử dụng đất trong kỳ kiểm kê. Đặc biệt coi trọng việc kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện của tất cả các công đoạn ở các cấp, nhất là việc thực hiện ở cấp xã để đảm bảo yêu cầu chất lượng và tính trung thực của số liệu kiểm kê đất đai năm 2024.

- Nội dung kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp đảm bảo theo khoản 1 Điều 21 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

- Đối với đơn vị thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phải có trách nhiệm tự kiểm tra trong suốt quá trình thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả cũng như mỗi sản phẩm hoàn thành.

- Trách nhiệm kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp đảm bảo theo khoản 2 Điều 21 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT.

+ Kết quả kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã tự kiểm tra và chịu trách nhiệm phê duyệt về kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện là Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã.

+ Kết quả kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện: Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện là Phòng Tài nguyên và Môi trường tự kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh là Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện.

- Mức độ kiểm tra:

+ Kết quả điều tra khoanh vẽ, xây dựng bản đồ kiểm kê đất đai; Tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã: Kiểm tra 100% khoanh đất và 100% xã.

+ Kết quả điều tra khoanh vẽ, xây dựng bản đồ kiểm kê đất đai; Tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện: Kiểm tra 1/3 tổng diện tích của mỗi xã trên địa bàn huyện và 100% xã trên địa bàn huyện.

b) Hồ sơ giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

V. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ VÀ THỜI HẠN HOÀN THÀNH

1. Thời điểm chốt số liệu để kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Thời hạn hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được quy định như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành, phê duyệt và giao nộp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất về Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện*) **trước ngày 16 tháng 3 năm 2025**.

- Ủy ban nhân dân huyện hoàn thành, phê duyệt và giao nộp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) **trước ngày 05 tháng 5 năm 2025**.

(*Kèm theo Phụ lục sơ đồ gantt dự kiến tiến độ thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện*).

VI. HỒ SƠ GIAO NỘP KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI

Hồ sơ giao nộp, công bố kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp đảm bảo theo Điều 23 Thông tư 08/2024/TT-BTNMT và Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 9/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Hồ sơ cấp xã giao nộp lên cấp huyện gồm:

a) Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số*);

b) Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp xã quy định tại điểm a, b, d và đ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT và báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số*);

c) Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số định dạng *.dgn*);

d) Bản đồ kiểm kê đất đai định dạng *.dgn, bộ dữ liệu kết quả kiểm kê đất đai được tổng hợp từ phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*các định dạng được đóng gói theo tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước*) và danh sách các khoanh đất trong năm kiểm kê đất đai (*01 bộ số*);

2. Hồ sơ cấp huyện giao nộp lên cấp tỉnh gồm:

- a) Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số*);
- b) Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp huyện quy định tại điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT và báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số*);
- c) Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt (*01 bộ giấy và 01 bộ số định dạng *.dgn*);
- d) Hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai cấp xã quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT (*01 bộ số*).

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

VIII. NHIỆM VỤ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thực hiện các nhiệm vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện, xã. Đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc gồm:

+ Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo huyện*), thành phần gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng ban, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng ban (thường trực) và các thành viên là lãnh đạo các đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Chi Cục Thống kê huyện, Phòng Nội vụ, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - CN Tân Châu và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn. Ban Chỉ đạo huyện có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo kế hoạch.

+ Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo huyện (*gọi tắt là Tổ chuyên viên cấp huyện*), thành phần gồm: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường làm Tổ trưởng và các tổ viên là chuyên viên các đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Chi Cục Thống kê huyện, Phòng Nội vụ, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - CN Tân Châu. Tổ chuyên viên cấp huyện có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo huyện tổ chức thực hiện, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, thẩm định kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng và hoàn thành đúng tiến độ theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã theo quy định.

- Xây dựng dự án, lập dự toán kinh phí kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, xã theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện phần công việc của cấp huyện, cấp xã, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp để thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, xã đảm bảo tuân thủ pháp luật đấu thầu.

- Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, xã.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính (bộ hồ sơ bản đồ địa giới hành chính các cấp tại Công văn số 2862/UBND-NC ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về việc bàn giao, khai thác, sử dụng và quản lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp); xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn cấp huyện, xã; đảm bảo giao nộp tài liệu, số liệu, sản phẩm đúng thời hạn và đảm bảo chất lượng theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu, thẩm định sản phẩm, kết quả theo quy định tại Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện điều tra, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã và tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 10 tháng 5 năm 2025**. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về nội dung, chất lượng số liệu, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, xã.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị huyện

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc xác định hiện trạng đất trồng lúa, đất lâm nghiệp, thống nhất số liệu phân cấp 03 loại rừng, hiện trạng kiểm kê rừng với số liệu kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã; đảm bảo sự thống nhất giữa số liệu kiểm kê hiện trạng rừng với số liệu kiểm kê hiện trạng sử dụng đất.

- Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp cung cấp, rà soát bộ hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm thẩm định dự toán, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát, thống nhất số liệu đất quốc phòng, đất an ninh để tổng hợp vào kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của từng địa phương và gửi kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường đúng thời hạn để tổng hợp.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Chi cục Thống kê huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - CN Tân Châu có trách nhiệm:

+ Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

+ Cung cấp (không thu phí) đối với các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo huyện.

+ Thống nhất số liệu, tham gia ý kiến xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện có trách nhiệm tuyên truyền, đăng tin về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên Cổng Thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thành lập Tổ công tác để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Tổ trưởng, công chức địa chính - xây dựng cấp xã làm Tổ phó và các thành viên khác có liên quan, để giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã và chỉ đạo thực

hiện; tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện điều tra, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã, đảm bảo chất lượng, hoàn thành **trước ngày 16 tháng 3 năm 2025**.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về nội dung, chất lượng số liệu, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã.

4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, đảm bảo nội dung, tiến độ theo Kế hoạch này; định kỳ ngày 18 hàng tháng (*sau khi hoàn thành đấu thầu và Hợp đồng tư vấn dịch vụ được ký kết*), tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện (*nếu trùng vào ngày thứ bảy, chủ nhật thì dời sang ngày thứ 2*).

6. Các nội dung, nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất chưa trình bày cụ thể trong Kế hoạch này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Châu, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Phòng TN&MT;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Chi Cục Thống kê huyện;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh - CN Tân Châu;
- TT.VH, TT&TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu VP HĐND-UBND huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH